

Bản án số: 84/2025/HS-ST  
Ngày 15-8-2025

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**  
**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**  
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Huỳnh Văn Ái;  
*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Nguyễn Kim Long và bà Bùi Diệu Huệ.  
**- Thư ký phiên tòa:** ông Trần Hoàng Phúc-Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9-Thành phố Hồ Chí Minh.  
**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9-Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** ông Nguyễn Khắc Trường Vũ An-Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 9-Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 248/2025/TLST-HS, ngày 22 tháng 5 năm 2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2025/QĐXX ST-HS, ngày 01 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Ngô Văn Nhựt N, sinh năm 1998, tại tỉnh C. Nơi thường trú: ấp T, xã T1, huyện Đ, tỉnh C (nay là xã Tân Tiến, tỉnh C); nơi ở: không ổn định; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn L và bà Phạm Thị Thu D; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: ngày 27/12/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về “Tội cướp giật tài sản” (đã chấp hành xong hình phạt chính ngày 26/3/2021 và quyết định khác ngày 13/3/2019, án tích đã được xóa); bị tạm giữ (trong trường hợp khẩn cấp) từ ngày 13-01-2025 và tạm giam ngày 19-01-2025 cho đến nay “có mặt”.

\*Bị hại: chị Trương Thị Thảo, sinh năm 2006. Nơi cư trú: nhà số 37/2, đường Trần Thanh Mại, Khu phố 4, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường Tân Tạo, Thành phố Hồ Chí Minh) “xin vắng mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên Ngô Văn Nhựt N điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Vario, màu đỏ, biển số 69F1-664.22 chạy qua nhiều tuyến đường để tìm tài sản giật lấy bán thì vào khoảng 23 giờ 40 phút ngày 09/01/2025, N đến trước nhà số đường N1, phường B, quận B1 nhìn thấy anh Nguyễn Xuân Vĩnh K đang điều khiển xe mô tô biển số 54M1-0688 chở chị Trương Thị T2 có đeo sợi dây chuyền màu trắng chạy phía trước cùng chiều nên N liền tăng ga xe chạy lên áp sát bên phải chị T2 và dùng tay trái giật lấy được sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng, dài khoảng 45cm (dây dạng xoắn vuông lớn có trọng lượng 06 chỉ bạc) của chị T2 đang đeo trên cổ rồi tẩu thoát thì chị T2 liền truy hô lên, còn anh K điều khiển xe chạy đuổi theo nhưng không kịp nên chị T2 đến Công an phường Bình Trị Đông B trình báo. Ngay sau khi giật được sợi dây chuyền của chị T2, N cất sợi dây chuyền này vào trong hộc xe phía trước bên trái rồi đến tiệm vàng của chị Lê Thị C1 để bán, nhưng do sợi dây chuyền đã bị đứt nên chị

C1 không mua và khi đó, N mang sợi dây chuyền về nhà cất giấu trong cái balô. Tuy nhiên, qua truy xét từ camera an ninh đặt tại trước số đường N1, phường B, quận B1 thì Công an phường Bình Trị Đông B đã phát hiện mời được N đến làm việc. Qua buổi làm việc, N đã thừa nhận hình ảnh về người giật lấy sợi dây chuyền của chị T2 ghi trong đoạn clip trích xuất từ camera là N; đồng thời, N còn giao nộp lại sợi dây chuyền của chị T2 nên Công an phường Bình Trị Đông B đã chuyển vụ việc này cho Cơ quan điều tra giải quyết theo thẩm quyền và tại đây, N đã khai nhận toàn bộ hành vi như vừa mới nêu trên. Vật chứng trong vụ án gồm: 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng, dài khoảng 45cm (dây dạng xoắn vuông lớn có trọng lượng 06 chỉ bạc và theo kết luận định giá tài sản có trị giá là 670.000 đồng) của chị T2 cùng với 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Vario, màu đỏ, biển số 69F1-664.22 mà N sử dụng làm phương tiện giật lấy tài sản là của chị Phạm Thị Thu D (mẹ ruột của N), Cơ quan điều tra đã thu hồi giao trả lại cho các chị T2 và Diễm. Riêng đối với 01 cái mũ bảo hiểm màu nâu đen, 01 cái áo khoác màu xanh, đen; 01 cái áo thun màu đen, 01 cái quần jean dài màu đen và 01 đôi dép quai màu đen của N sử dụng lúc thực hiện hành vi phạm tội thì tiếp tục tạm giữ chờ xử lý sau.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Ngô Văn Nhựt N đã khai nhận: do lúc đang cần có tiền tiêu xài nên khi bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 69F1-664.22 chạy qua nhiều tuyến đường để tìm tài sản giật giật lấy bán thì nhìn thấy: anh Nguyễn Xuân Vĩnh K đang điều khiển xe mô tô chở chị Trương Thị T2 chạy phía trước cùng chiều và trên cổ của chị T2 có đeo sợi dây chuyền màu trắng nên bị cáo liền tăng ga xe chạy lên áp sát bên phải chị T2 và dùng tay trái giật lấy được sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng, dài khoảng 45cm (dây dạng xoắn vuông lớn có trọng lượng 06 chỉ bạc) của chị T2 rồi tẩu thoát. Trong lúc tẩu thoát, bị cáo cất sợi dây chuyền này vào trong hộc xe phía trước bên trái rồi đến tiệm vàng của chị Lê Thị C1 để bán, nhưng do sợi dây chuyền đã bị đứt nên chị C1 không mua thì bị cáo mới mang sợi dây chuyền về nhà cất giấu trong cái balô. Nhưng sau đó, đã bị Công an phát hiện bắt giữ cùng với vật chứng nên nay bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Đồng thời, bị cáo không có ý kiến gì về kết luận định giá tài sản và trách nhiệm dân sự; riêng về 01 cái mũ bảo hiểm, 01 cái áo khoác, 01 cái áo thun, 01 cái quần jean và 01 đôi dép của bị cáo sử dụng lúc thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo không yêu cầu giao trả lại.

Tại Cáo trạng số: 229/CT-VKSQ.BT, ngày 20 tháng 5 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9-Thành phố Hồ Chí Minh) đã truy tố bị cáo Ngô Văn Nhựt N ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 9-Thành phố Hồ Chí Minh) để xét xử về “Tội cướp giật tài sản”, theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận có ý kiến: bị cáo Ngô Văn Nhựt N đã có hành vi nhanh chóng chiếm đoạt trái phép tài sản trị giá 670.000 đồng của chị Trương Thị T2 một cách công khai rồi tẩu thoát và đã sử dụng xe mô tô làm phương tiện thực hiện hành vi này nên được coi là “Dùng thủ đoạn nguy hiểm”. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, lại có nhân thân xấu nên cần phải xử bị cáo với mức án thật nghiêm và tương xứng. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, nghĩ nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Do đó, giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản

1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án tù 04 năm đến 05 năm tù về “Tội cướp giật tài sản”. Về trách nhiệm dân sự, do bị hại là chị T2 đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên không có ý kiến. Còn về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy gồm: 01 cái mũ bảo hiểm, 01 cái áo khoác, 01 cái áo thun, 01 cái quần jean và 01 đôi dép.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố, còn lời nói sau cùng thì xin giảm nhẹ mức hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra và Điều tra viên; Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo Ngô Văn Nhựt N: xét theo lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với các lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người biết việc, biên bản nhận dạng, vật chứng thu giữ được, hình ảnh trích xuất từ camera; biên bản, bản ảnh thực nghiệm điều tra; kết luận định giá tài sản...nên đã đủ cơ sở xác định vào khoảng 23 giờ 40 phút ngày 09/01/2025, bị cáo đã có hành vi nhanh chóng chiếm đoạt trái phép tài sản là sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng, dài khoảng 45cm (dây dạng xoắn vuông lớn có trọng lượng 06 chỉ bạc) của chị Trương Thị T2 tại trước nhà số đường N1, phường B, quận B1 một cách công khai rồi tẩu thoát. Theo Kết luận định giá tài sản số 177/KL-HĐĐGTS, ngày 31/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự quận Bình Tân thì sợi dây chuyền trên của chị T2 trị giá 670.000 đồng và bị cáo đã sử dụng xe mô tô biển số 69F1-664.22 làm phương tiện thực hiện hành vi này nên được coi là “Dùng thủ đoạn nguy hiểm”. Do đó, bị cáo Ngô Văn Nhựt N đã phạm “Tội cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức án áp dụng đối với bị cáo cũng như trách nhiệm dân sự và việc giải quyết vật chứng vừa nêu trên là phù hợp nên chấp nhận.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng (không có) và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân khác đối với bị cáo thì: xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, khá táo bạo, liều lĩnh và xem thường pháp luật; bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người khác để chiếm đoạt trái phép tài sản một cách công khai ngay trên đường phố là không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân mà còn có thể gây ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích có tiền để thỏa mãn cho nhu cầu tiêu xài của cá nhân và đồng thời, bị cáo còn đã từng 01 lần bị kết án cùng tội phạm nên nay cần phải xử bị cáo với mức án thật nghiêm sao cho tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra thì mới có đủ sức giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay: bị cáo đã thành

khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng*” nên bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Nhưng theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có nghề nghiệp và điều kiện kinh tế nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Xét tại phiên tòa hôm nay, tuy bị hại là chị Trương Thị T2 đã có đơn xin vắng mặt, nhưng theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nội dung đơn thì, chị T2 đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và tuy tài sản không còn nguyên trạng như ban đầu nhưng do chị T2 tự nguyện không yêu cầu gì đối với bị cáo nên cần ghi nhận.

[7] Về vật chứng: Đối với sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng, dài khoảng 45cm (dây dạng xoắn vuông lớn có trọng lượng 06 chỉ bạc) của chị Trương Thị T2 bị chiếm đoạt cùng với chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Vario, màu đỏ, biển số 69F1-664.22 mà bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội là của mẹ ruột bị cáo tên Phạm Thị Thu D, Cơ quan điều tra đã thu hồi giao trả lại cho các chị T2 và D nên không xét. Riêng đối với 01 cái mũ bảo hiểm màu nâu đen (đã cũ và qua sử dụng); 01 cái áo khoác màu xanh, đen có chữ Gojek (đã cũ và qua sử dụng); 01 cái áo thun màu đen (đã cũ và qua sử dụng), 01 cái quần jean dài màu đen (đã cũ và qua sử dụng) và 01 đôi dép quai màu đen (đã cũ và qua sử dụng) của bị cáo sử dụng lúc thực hiện hành vi phạm tội, do bị cáo không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[8] Bị cáo Ngô Văn Nhựt N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về căn cứ điều luật và xử phạt:
  - Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.
  - Xử phạt bị cáo Ngô Văn Nhựt N 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về “Tội cướp giật tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 13-01-2025.
2. Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận sự tự nguyện của bị hại chị Trương Thị T2 không yêu cầu gì đối với bị cáo Ngô Văn Nhựt N.
3. Về vật chứng: căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 cái mũ bảo hiểm màu nâu đen (đã cũ và qua sử dụng); 01 cái áo khoác màu xanh, đen có chữ Gojek (đã cũ và qua sử dụng); 01 cái áo thun màu đen (đã cũ và qua sử dụng), 01 cái quần jean dài màu đen (đã cũ và qua sử dụng) và 01 đôi dép quai màu đen (đã cũ và qua sử dụng).

(Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9-Thành phố Hồ Chí Minh) đang tạm giữ theo Phiếu nhập kho số: NK25/289TV, ngày 16/5/2025)
4. Về án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Ngô Văn Nhựt N phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: căn cứ vào các điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Bị cáo Ngô Văn Nhựt N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại chị Trương Thị T2 vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Phòng HSNV (PV 06)-CATP.HCM;
- VKSND KV9-TP.HCM;
- CQCSĐT-CATP.HCM;
- Trại TG Chí Hòa (KV Bình Tân)-CATP.HCM (nếu có);
- Thị hành án dân sự TP.HCM;
- Bộ phận THAHS-TANDKV9-TP.HCM;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác (nếu có);
- Lưu hs, Vp.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Huỳnh Văn Ái**